



tài xián

太咸

adjective · too salty

Example Sentence

Zhè ge tāng tài xián le wǒ hē bù xià qù
这个汤太咸了，我喝不下去。

This soup is too salty, I can't drink it.

Trace each character, then write the word on your own.

太	太	太	太	太	太	太				
咸	咸	咸	咸	咸	咸	咸	咸	咸	咸	咸
咸										